

Điều 10

Không nhảy nhót vào nhà bạch y ngồi, thức-xoa-ca-la-ni. (như trên)

Điều 11

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, có cư sĩ thỉnh chúng Tăng sáng ngày mai về nhà thọ thực.

504. Khiêu hành 跳行. Cf. Căn bản 50 (T2>n1442, tr.902all).

Đêm ấy cư sĩ chuẩn bị đầy đủ thức ăn ngon bổ. Sáng sớm đến báo giờ đã đến.

Bấy giờ các Tỳ-kheo đắp y bưng bát đến nhà cư sĩ, an tọa nơi chỗ ngồi. Nhóm sáu Tỳ-kheo ngồi chồm hõm tại nhà bạch y. Tỳ-kheo ngồi gần dùng tay đụng vào người, nhóm sáu Tỳ-kheo té ngựa lộ hình. Các cư sĩ thấy, cơ hiềm: Sa-môn Thích tử này không biết hổ thẹn. Thọ nhận không biết nhàm chán. Bên ngoài tự xưng là tôi biết chánh pháp. Như vậy có gì là chánh pháp? Ngồi chồm hõm trong nhà giống như Bà-la-môn lỏa hình.

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết hổ thẹn, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: Sao các thầy lại ngồi chồm hõm trong nhà bạch y?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân Phật, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn liền vì nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông ngồi chồm hõm trong nhà bạch y?

Dùng vô số phương tiện quở trách rồi, Đức Phật bảo các Tỳ-

heo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ

phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Không ngồi chồm hõm trong nhà bạch y, thức-xoa-ca-la-ni⁵⁰⁹.

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Nhà bạch y: Cũng như trên.

Ngồi chồm hõm: ở trên đất hay ở trên giường mà mông không chạm đất.

Tỳ-kheo cố ý ngồi chồm hõm trong nhà bạch y, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố ý làm nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la. Nếu không cố ý làm thì chỉ phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

505. Ngũ phần 10 (T22n1421, tr.74b01), điều 40: Tôn hành 躄行, đi chồm hõm (?). Cf. Căn bản 50 (T2>n1442, tr.902a06). Thập tụng (T2>n14>5, tr.1>5b16), điều 27. Pali: ukkunikāya

Sự không phạm: Hoặc có bệnh như vậy; hoặc bên mông có gẻ; hoặc có đưa vật gì, hoặc lễ bái, sám hối, hoặc thọ giáo giới; thấy đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới; si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 12⁵¹⁰

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, nhóm sáu Tỳ-kheo chống nạnh tay đi vào nhà bạch y. Các cư sĩ thấy, cơ hiềm: Sa-môn Thích tử này không biết hổ thẹn. Thọ nhận không biết nhàm chán. Bên ngoài tự xưng là tôi biết chánh pháp. Như vậy có gì là chánh pháp? Vênh váo đắc chí giống như người đời mới cưới vợ!”

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết tầm quý, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: “Sao các thầy chống nạnh tay đi vào nhà bạch y?”

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch lên Đức Thế Tôn một cách đầy đủ. Đức Thế Tôn dùng nhân duyên này tập hợp các Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông chống nạnh tay đi vào nhà bạch y?

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Không chống nạnh khi đi vào nhà bạch y, thức-xoa-ca-la-ni.

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Nhà bạch y: Như đã nói ở trên.

Chống nạnh: Lấy tay chống lên hông thành góc vuông.

Nếu Tỳ-kheo cố ý chống nạnh đi vào nhà bạch y, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố ý làm nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la.

510. Ngũ phần 10 (T22n1421, tr.74a26), điều 29. Tăng kỳ 21 (T22n1425, tr.401a14), điều 10. Thập tụng 19 (T2>n14>5, tr.l>6a01), điều >5. Căn bản 50 (T2>n1442, tr.901c28), điều 8. Pali, Sikkhā 21.

Nếu không cố ý làm thì chỉ phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Hoặc có bệnh như vậy; hay dưới hông có sanh ghẻ; hoặc ở trong Tăng-già-lam hay ngoài xóm làng; hoặc lúc làm việc, hay trên đường đi; thấy đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới; si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 13

Không chống nạnh khi ngồi trong nhà bạch y, thức-xoa-ca-la-ni.

Tay chống lên hông, khuỷu tay thành góc vuông, khi ngồi trong nhà bạch y, trở ngại người ngồi kế, cũng như vậy.

Điều 14⁵¹¹

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, nhóm sáu Tỳ-kheo đi lặc lư⁵¹² khi vào nhà bạch y. Các cư sĩ thấy, cơ hiềm nói: Sa-môn Thích tử này không biết hổ thẹn. Thọ nhận không biết nhàm chán. Bên ngoài tự xưng là tôi biết chánh pháp. Như vậy có gì là chánh pháp? đi lặc lư khi vào nhà bạch y, giống như Quốc vương, Đại thần!

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết hổ thẹn, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: Tại sao các thầy lặc lư thân mình đi vào nhà bạch y?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân, rồi ngồi

qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn dùng nhân duyên này tập hợp Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông đi lặc lư khi vào nhà bạch y?

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

511. Ngũ phần, điều 19; Tăng kỳ, điều 1; Căn bản, điều 25; Thập tụng, điều 5>. Pali, Sikkhā 15

512. Dao thân hành 搖身行. Pali: Kāyappacāla, dao động thân.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Không lặc lư thân mình khi vào nhà bạch y, thức-xoa-ca-la-ni.

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Nhà bạch y: Cũng nghĩa như trên.

Đi lặc lư: Thân nghiêng bên tả, bên hữu khi rảo bước.

Nếu Tỳ-kheo cố làm cho thân lặc lư, nghiêng bên tả bên hữu, rảo bước vào nhà bạch y, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố tâm làm nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la. Nếu không cố tâm làm thì chỉ phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Hoặc vì bị chứng bệnh như vậy; hoặc bị người đánh phải nghiêng mình để tránh; hoặc voi dữ đến; hoặc bị giặc, sư tử, ác thú tấn công, hoặc gặp người vác gai. Những trường hợp như vậy phải nghiêng mình để tránh. Hoặc lội qua hầm, qua mương, qua vũng bùn, cần nghiêng thân để lướt qua. Hoặc khi mặc y, xoay nghiêng mình để nhìn xem y có tề chỉnh không, có cao thấp không, có như cái vôi con voi không, có như lá cây đa-la không, có xếp nhỏ lại hay không. Vì vậy mà phải xoay mình để xem. Thấy đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 15

Không lặc lư thân mình khi ngồi trong nhà bạch y, thức-xoa-ca-la-ni. (như trên)

Điều 16^{51>}

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, nhóm sáu Tỳ-kheo vung cánh tay⁵¹⁴ khi đi vào nhà bạch y. Các cư sĩ thấy, cư sĩ hiềm nói: Sa-môn Thích tử này không biết hổ thẹn. Thọ nhận không biết nhàm chán. Bên ngoài tự xưng là tôi biết chánh pháp. Như vậy có gì là chánh pháp? Đi đánh đồng xa khi vào nhà bạch y giống như quốc vương, Đại thần, trưởng giả.

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết hổ thẹn, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: Sao các thầy đi đánh đồng xa khi vào nhà bạch y?

Quở trách rồi, Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân,

51>. Pali, Sikkhā 17; Ngũ phần, điều >>; Tăng kỳ, điều l>; Thập tụng, điều 47; Căn bản, điều 26.

514. Trạo tý hành 掉臂行; vừa đi vừa vung tay, đánh đồng xa. Pali: Bāhuppacalakam.

rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn dùng nhân duyên này tập hợp các Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông khoác tay khi đi vào nhà bạch y?

Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Không vung cánh tay khi đi vào nhà bạch y, thức-xoa-ca-la-ni.

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Vung cánh tay: Thông cánh tay đưa ra trước bước đi.

Nếu Tỳ-kheo cố đánh đồng xa đi vào nhà bạch y, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố ý làm nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la. Nếu không cố tâm thì chỉ phạm Đột-kiết-la mà thôi.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Hoặc bị chứng bệnh nào đó; hoặc bị người đánh đưa tay chặn lại; hoặc gặp voi dữ đến, hoặc sư tử, ác thú, trộm cướp, người vác gai chạy lại nên phải đưa tay chặn lại. Hoặc lội qua sông, nhảy qua hầm nước, vũng bùn, hoặc bạn cùng đi không kịp, lấy tay ngoắt kêu. Thấy đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới; si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 17

...ngôi. (cũng như trên)

Điều 18⁵¹⁵

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp-cô-độc, rừng cây Kỳ-đà nước Xá-vệ. Bấy giờ, nhóm sáu Tỳ-kheo không khéo che kín thân đi vào nhà bạch y. Các cư sĩ thấy cơ hiềm nói: Sa-môn Thích tử này không biết hổ thẹn. Thọ nhận không biết nhàm chán. Bên ngoài tự xưng là tôi biết chánh pháp. Như vậy có gì là chánh pháp? Mặc y phục không khéo che kín thân đi vào nhà bạch y, giống như Bà-la-môn.

515. Pali: Sikkhā >; Ngũ phần, điều II; Tăng kỳ, điều >; Thập tụng, điều 17; Căn bản, điều 12.

Các Tỳ-kheo nghe, trong đó có vị thiếu dục tri túc, sống hạnh đầu đà, ưa học giới, biết tầm quý, hiềm trách nhóm sáu Tỳ-kheo: Sao các thầy không khéo che kín thân đi vào nhà bạch y?

Các Tỳ-kheo đến chỗ Đức Thế Tôn, đánh lễ dưới chân, rồi ngồi qua một bên, đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn dùng nhân duyên này tập hợp các Tăng Tỳ-kheo, quở trách nhóm sáu Tỳ-kheo:

- Việc các ông làm là sai quấy, chẳng phải oai nghi, chẳng phải pháp Sa-môn, chẳng phải tịnh hạnh, chẳng phải hạnh tùy thuận, làm điều không nên làm. Tại sao các ông mặc y không khéo che thân, đi vào nhà bạch y?

Bấy giờ Đức Thế Tôn dùng vô số phương tiện quở trách rồi, bảo các Tỳ-kheo:

- Những kẻ ngu si này, là nơi trồng nhiều giống hữu lậu, là kẻ phạm giới này ban đầu. Từ nay về sau, Ta vì các Tỳ-kheo kiết giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Phải che kín thân thể khi đi vào nhà bạch y, thức-xoa-ca-la-ni.

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Nhà bạch y: Tức xóm làng.

Không khéo che kín thân: Là trống trước trống sau.

Nếu Tỳ-kheo cố tâm không khéo che thân, đi vào nhà bạch y, phạm Đột-kiết-la cần phải sám. Do bởi cố tâm làm nên phạm phi oai nghi Đột-kiết-la. Nếu cố tâm làm thì chỉ phạm Đột-kiết-la.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Hoặc mắc bệnh như vậy; hoặc bị trời hay bị gió thổi bay y lia thân thì không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới, si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

Điều 19

...*ngôi*, (cũng như trên).